

Số: 106/2024/QĐST-HNGĐ

An Phú, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 68/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, nuôi con chung”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị Mỹ L, sinh năm 1987; nơi cư trú: tổ 12, ấp Bắc Dai, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Bị đơn: Ông Kiều Văn T, sinh năm 1984; nơi cư trú: tổ 12, ấp Bắc Dai, xã Nhơn Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Dương Thị Mỹ L và ông Kiều Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung: Bà L và ông T thống nhất thoả thuận giao con chung tên Dương Thị Thiên Kỳ, sinh ngày 07/4/2008 cho bà L tiếp tục nuôi.

Công nhận tự nguyện của bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà L cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Bên không trực tiếp nuôi con, không được lợi dụng quyền thăm con hoặc có hành vi vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà gây ảnh hưởng đến việc nuôi dạy con của bên trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà L và ông T khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Bà L tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, L phí Tòa án số BLTU/23/0009303 ngày 08/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú. Bà L được nhận lại 150.000 đồng.

Ông T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện An Phú (1);
- Các đương sự (2);
- THADS huyện An Phú (1);
- UBND xã Nhon Hội (1);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi